名字:　　日期:

连一连多音多义字

连一连读音相同的词语。

1. 宝藏 bǎo zàng　　好吃 hǎo chī

2. 长大 zhǎng dà　　长发 cháng fà

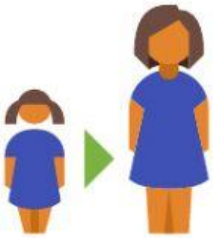

3. 好处 hǎo chu　　西藏 xī zàng

4. 好学 hào xué　　成长 chéng zhǎng

5. 长短 cháng duǎn　　好奇 hào qí

LIVEWORKSHEETS